

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HÀ TĨNH
TỈNH HÀ TĨNH**

Bản án số: 79/2021/HS-ST

Ngày: 13/12/2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ TĨNH, TỈNH HÀ TĨNH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Minh Thư

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Lương

Ông Nguyễn Duy Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 12 năm 2021 tại hội trường xét xử Hình sự, Tòa án nhân dân thành phố Hà Tĩnh, tỉnh Hà Tĩnh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 73/2021/TLST-HS ngày 11 tháng 11 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 78/2021/QĐXXST-HS ngày 02 tháng 12 năm 2021 đối với bị cáo:

Hoàng Văn K; Giới tính: Nam; Sinh ngày: 18/6/1992 tại: Huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Con ông Hoàng Văn H và bà Nguyễn Thị H; Vợ, con: Chưa có.

Tiền án: 02

- Ngày 08/02/2018, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999 xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 06/2018/HSST. Thi hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Hà đến ngày 08/7/2018 chấp hành xong án phạt tù.

- Ngày 16/7/2019, bị Tòa án nhân dân huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, theo Bản án số 28/2019/HS-ST. Thi hành án phạt tù tại Trại giam Xuân Hà đến ngày 22/01/2020 chấp hành xong án phạt tù.

Tiền sự: Không

Nhân thân:

+ Ngày 29/9/2014, bị Công an huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, đã nộp phạt xong tiền phạt ngày 06/10/2014.

+ Ngày 16/6/2017, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Thạch Điền (nay là xã Nam Điền), huyện Thạch Hà, tỉnh Hà Tĩnh ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn. Đến ngày 16/9/2017 chấp hành xong quyết định.

Bị cáo Hoàng Văn K bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giam từ ngày 17/9/2021 đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Anh Phan Ngọc H, sinh năm: 1991; Nghề nghiệp: Xây dựng; Trú tại: Tổ ...4, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Nguyễn Ngọc L, sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Thợ điện; Trú tại: Số ...9, đường H, tổ dân phố ...1, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh (vắng mặt).

2. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1958; Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trú tại: Thôn N, xã N, huyện T, tỉnh Hà Tĩnh (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 20 phút ngày 07/9/2021, Hoàng Văn K (đang có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản) mượn xe đạp của bà Nguyễn Thị H (mẹ của K) từ nhà ở thôn N, xã N, huyện T, Hà Tĩnh đến thành phố H để sửa điện thoại. Đến khoảng 12 giờ cùng ngày khi đi trên đường N thì K nhìn thấy nhà của ông Nguyễn Cự D (sinh năm 1967, tổ dân phố ...6, phường H, thành phố H đang trong quá trình xây dựng. K nhìn không thấy người trong coi nên đã nảy sinh ý định vào trộm cắp tài sản. Hoàng Văn K để xe đạp bên ngoài rồi đi vào bên trong thì thấy một máy trộn xi măng có gắn 01 chiếc mô tơ màu ghi do nhà sản xuất và chế tạo Điện cơ sản xuất năm 2015 để ở sảnh ngôi nhà, gần đó có một chiếc cò lê là tài sản của anh Phan Ngọc H (sinh năm: 1991, trú tại tổ ...4, phường T, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh đang xây dựng công trình cho ông Nguyễn Cự D). K đi lại lấy chiếc cò lê tháo đỉnh ốc của chiếc mô tơ ra khỏi chiếc máy trộn xi măng sau đó nhặt một chiếc bao tải gần đó gói chiếc mô tơ lại rồi đi ra ngoài đặt phía sau xe đạp. Sau khi lấy trộm chiếc mô tơ nói trên, K đi đến bán cho ông Nguyễn Ngọc L (sinh năm 1958) là chủ cửa hàng kinh doanh, sửa chữa mô tơ N L ở địa chỉ số ...9 đường H, thành phố H lấy số tiền 500.000 đồng. (Khi mua mô tơ ông L có hỏi thì K trả lời là của nhà không dùng nữa nên bán). Số tiền 500.000 đồng bán mô tơ sau đó K đã sử dụng cá nhân hết, còn chiếc bao tải K vứt đi đâu không nhớ rõ địa điểm.

Theo Kết luận định giá tài sản ngày 17/9/2021 của Hội đồng định giá tài sản UBND thành phố Hà Tĩnh: 01 chiếc mô tơ màu ghi do nhà sản xuất và chế tạo Điện cơ sản xuất năm 2015 đã qua sử dụng, tại thời điểm tháng 9/2021 có trị giá là 700.000 đồng.

Về vật chứng: Quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã thu giữ tại ông Nguyễn Ngọc L 01 chiếc mô tơ màu ghi do nhà sản xuất và chế tạo Điện cơ sản xuất năm 2015 đã qua sử dụng; thu giữ tại Hoàng Văn K 01 xe đạp đã qua sử dụng, 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn K. Ngoài ra Cơ quan điều tra còn trích xuất dữ liệu điện tử từ camera an ninh tại khu hạ tầng tổ dân phố ...6, phường H,

thành phố H vào 01 chiếc USB. Hiện Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Ngọc H 01 chiếc mô tơ; trả cho bà Nguyễn Thị H 01 chiếc xe đạp. Còn lại 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn K và 01 USB chuyển theo hồ sơ vụ án.

Về dân sự: Bị hại anh Phan Ngọc H sau khi nhận lại tài sản bị mất không yêu cầu gì thêm; Ông Nguyễn Ngọc L không yêu cầu Hoàng Văn K bồi thường số tiền 500.000 đồng.

Bản cáo trạng số 85/CT-VKS-TPHT ngày 09/11/2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh truy tố Hoàng Văn K về tội “*Trộm cắp tài sản*” theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh giữ nguyên quan điểm như nội dung cáo trạng truy tố; Trong phần luận tội và tranh luận Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Tĩnh đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt Hoàng Văn K từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn K; Tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB.

Bị cáo Hoàng Văn K không có ý kiến tranh luận. Lời nói sau cùng bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo, bị hại, người tham gia tố tụng khác đều không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của pháp luật.

[2] Về chứng cứ xác định tội danh:

Xét lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, phù hợp với lời khai của bị hại, những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan; phù hợp với các vật chứng vụ án được thu giữ cùng các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, xác định được: Khoảng 12 giờ ngày 07/9/2021, tại tổ dân phố ...6, phường H, thành phố H, tỉnh Hà Tĩnh, Hoàng Văn K (đang có 02 tiền án về tội Trộm cắp tài sản) đã lấy trộm 01 chiếc mô tơ màu ghi hiệu Điều Cơ trị giá 700.000 đồng của anh Phan Ngọc H. Bị cáo có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, phạm tội với lỗi cố ý, tuy giá trị tài sản chiếm đoạt là 700.000 đồng nhưng bị cáo đã bị kết án về tội trộm cắp tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đầy đủ căn cứ kết tội bị cáo Hoàng Văn K phạm tội

“Trộm cắp tài sản”, tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[3] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo “Thành khẩn khai báo”; “Bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo” nên bị cáo được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] Về hình phạt:

Hành vi phạm tội của bị cáo Hoàng Văn K là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự liều lĩnh, không những đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ mà còn gây mất trật tự an ninh trên địa bàn, bị cáo đang có hai tiền án lại tiếp tục phạm tội nên cần xử phạt nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian để tiếp tục cải tạo, giáo dục bị cáo. Tuy nhiên, cũng cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[5] Về hình phạt bổ sung:

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể phạt tiền từ 5.000.000 đến 50.000.000 đồng”. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy, bị cáo không có tài sản, việc làm. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[6] Trong vụ án này có ông Nguyễn Ngọc L là người đã mua chiếc mô tô do K trộm cắp nhưng ông L không biết đó là tài sản do phạm tội mà có; bà Nguyễn Thị H là người cho K mượn xe đạp làm phương tiện nhưng bà H không biết K trộm cắp tài sản nên Cơ quan điều tra không xử lý đối với ông L và bà H là có căn cứ.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

Anh Phan Ngọc H sau khi nhận lại tài sản bị mất trộm không yêu cầu bồi thường gì thêm; ông Nguyễn Ngọc L không yêu cầu bị cáo Hoàng Văn K bồi thường số tiền ông mua chiếc mô tô do bị cáo trộm cắp là 500.000 đồng. Tòa miễn xét.

[8] Về xử lý vật chứng:

Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phan Ngọc H 01 chiếc mô tô; trả cho bà Nguyễn Thị H 01 chiếc xe đạp là phù hợp.

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn K.

- Cần tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Xét luận tội của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật, về mức án đề nghị là phù hợp.

[11] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: **Hoàng Văn K** phạm tội **“Trộm cắp tài sản”**.

Xử phạt: **Hoàng Văn K 09 (chín tháng tù)**, thời hạn tù tính từ ngày 17/9/2021.

*** Về xử lý vật chứng:** Căn cứ khoản 1 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Trả lại cho bị cáo 01 chứng minh nhân dân mang tên Hoàng Văn K.
- Tiếp tục tiếp tục lưu theo hồ sơ vụ án 01 USB bỏ trong phong bì của Công an thành phố Hà Tĩnh đã được niêm phong (Bút lục số 44 của hồ sơ vụ án).

*** Về án phí:** Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc Hoàng Văn K phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- VKSND TPHT ;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh
- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- Công an TPHT;
- Trại tạm giam CAHT;
- T.H.A.P.T;
- T.H.A.D.S TPHT;
- Bị cáo; bị hại; NLQ;
- Sở TP Hà Tĩnh;
- Lưu: HS-VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Bùi Minh Thư